TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2019/HS-ST
Ngày 25/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Bà Trần Thị Duyên Hòa
***Các Hội thẩm nhân dân*:** 1. Ông Bùi Đức Quảng
2. Bà Nguyễn Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:12/2019/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Đinh Công Đ**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 31/7/1982 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT: xóm Đ, xã C Đ, huyện T S, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 09/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Đinh Công Nh (đã chết); Mẹ đẻ: Dương Thị Ng, sinh năm 1948; Hiện ở xã C Đ, huyện T S, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Phan Thu H, sinh năm 1985; Con: có 02 con; Anh chị em ruột: bị cáo có 04 anh, chị, em; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019. Bị cáo thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn và của VKSND huyện Thanh Sơn từ ngày 09/01/2019 đến ngày 26/3/2019.

2. Bị cáo: **Nguyễn Hồng Q**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 20/6/1984 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT: xóm Đ, xã C Đ, huyện T S, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 09/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Trần Thị N, sinh năm 1964; Vợ, Con: chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo có 05 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019. Bị cáo thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn và của VKSND huyện Thanh Sơn từ ngày 09/01/2019 đến ngày 26/3/2019.

3. Bị cáo: **Phạm Văn L**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 10/8/1988; HKTT: Tổ 9, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân

tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Phạm Văn Đ, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Lê Thị Th, sinh năm 1963; Vợ: Lê Thị M, sinh năm 1987; Con: Có 01 con; Anh chị em ruột: bị cáo có 03 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019. Bị cáo thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn và của VKSND huyện Thanh Sơn từ ngày 09/01/2019 đến ngày 26/3/2019.

4. Bị cáo: **Lê Xuân Th**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 10/5/1962; HKTT: Đội 12, phường Ph L, thị xã Ch L, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 07/10; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Lê Xuân T (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (Đã chết); Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1966; Con: có 02 con; Anh chị em ruột: bị cáo có 07 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Tiền sử: Ngày 19/5/2016 bị Công an thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 23/5/2016 đó chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019. Bị cáo thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn và của VKSND huyện Thanh Sơn từ ngày 09/01/2019 đến ngày 26/3/2019.

5. Bị cáo: **Đinh Mạnh T**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 18/4/1989; HKTT: xóm Đồn, xã C Đ, huyện T S, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Đinh Văn C, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Đào Thị Ng, sinh năm 1962; Vợ: Bùi Thị Th, sinh năm 1990; Con: có 01 con, sinh năm 2018; Anh chị em ruột: bị cáo có 02 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019. Bị cáo thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn và của VKSND huyện Thanh Sơn từ ngày 09/01/2019 đến ngày 26/3/2019.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công Định: Ông Bùi Đức Dũng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Mạnh Tuyến: Bà Đinh Thị Hạnh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:
Anh Phạm Đình H, sinh năm 1982. (Vắng mặt).
Địa chỉ: XĐ, xã C Đ, huyện T S, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2019, Nguyễn Hồng Q cùng Phạm Văn L và Nguyễn Xuân Ch đến nhà anh Phạm Đình H ở xóm Đ, xã C Đ, huyện T S, tỉnh Phú Thọ để uống nước. Khi đến nơi gia đình anh H không có ở nhà, Q gặp Đinh Công Đ đang ngồi uống nước. Sau đó Đ nói "Làm tý chờ đến giờ đi ăn cưới không?" (ý rủ mọi người đánh bạc ăn tiền), Q và L đồng ý chơi. Sau đó Đ đi mua bộ bài tú lơ khơ và 03 người ngồi xuống chiếu đã trải sẵn dưới nền nhà tại quán bán hàng nhà H, anh Ch ngồi xem không tham gia. Khoảng 13 giờ anh Lê Xuân Th đang làm xây gần đấy đến mua chai nước và thấy Đ, Q, L đang đánh "Ba cây" ăn tiền nên ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng. Sau đó khoảng 15 giờ, Đinh Mạnh T đến quán bán hàng nhà anh H mua thuốc lá thấy Đ, Q, L và Th đang đánh bạc ăn tiền nên ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 16 giờ 20 ngày 06/01/2019 khi Đ, Q, L, T và T đang đánh bạc dưới hình thức "Ba cây" được thua bằng tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm nghìn đồng). Cơ quan CSĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với cách thức chơi, các bị cáo cùng khai nhận như sau: khi chơi một người cầm chương dùng bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ quân át đến quân chín, chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài sau đó ai có bài thì cộng tổng số điểm rồi so sánh bài với người cầm chương, ai cao điểm hơn thì thắng và nhận tiền đặt cược. Số tiền đặt cược ít nhất là 10.000đ, còn đặt nhiều hơn không giới hạn. Nếu số điểm người chơi bằng điểm người cầm chương thì so sánh chất theo thỏa thuận là rô - cơ - tép - bích.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đ, Q, L, Th và T đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Ba cây" được thua bằng tiền như đã nêu trên. Khi tham gia đánh bạc các bị can khai nhận: Đ có 1.300.000 triệu đồng; Q có 1.300.000 đồng; L có 1.200.000 đồng; Th có 900.000 đồng; T có khoảng 1.150.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 25/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố đối với các bị cáo Đinh Mạnh T, Lê Xuân Th, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Q và Đinh Công Đ về tội "*Đánh bạc*" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Khoản 1,2 điều 65 -Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Đinh Công Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Q mỗi bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 36 - Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Đinh Mạnh T và Lê Xuân Th mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, các bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 10% thu nhập của các bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Đinh Công Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Hồng Q, Đinh Mạnh T và Lê Xuân Th mỗi bị cáo từ từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000đ (năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu cói đôi có hoa văn màu đỏ, đã cũ; 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9, đã cũ.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Đinh Mạnh T là bà Đinh Thị H: Bà H nhất trí với quan điểm của kiểm sát viên, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s, t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương với mức hình phạt thấp nhất như kiểm sát viên đã đề nghị để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và lấy đó làm bài học cho bản thân. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt bổ sung thấp nhất.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Đinh Công Định là ông Bùi Đức Dũng: Ông Dũng nhất trí với quan điểm của kiểm sát viên, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s, t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất như kiểm sát viên đã đề nghị để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và lấy đó làm bài học cho bản thân. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt bổ sung thấp nhất.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đều ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng.

Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/01/2019 tại nhà ở của Phạm Đình H thuộc xóm Đ, xã C Đ, huyện T S, Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "Ba cây" được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 5.900.000 đồng. Hành vi đánh bạc của các bị can đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ đầy đủ vật chứng.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến khu dân cư. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn bởi lẽ: Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều không có sự chuẩn bị trước về công cụ phương tiện phạm tội, hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ là tự phát, số tiền đánh bạc không lớn.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Lê Xuân Th đã từng bị Công an thị xã Chí Linh xử phạt về hành vi đánh bạc, tuy đã chấp hành xong nhưng cho thấy bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Qu, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải vì vậy các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đối với bị cáo Đinh Công Đ là người khởi xướng, gợi ý các bị cáo khác tham gia đánh bạc, bị cáo biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng cố ý chủ động lôi kéo các đối tượng khác tham gia đánh bạc để thu lời bất chính, và là người mua bài chuẩn bị công cụ, phương tiện để các đối tượng đánh bạc. bị cáo Th là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Bị cáo Đ, Q, L là ba người tham gia đánh bạc trước. Vai trò của bị cáo T, Th trong vụ án là thấp hơn so với các bị cáo khác.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lê Xuân Th, Đinh Công Đ, Đinh Mạnh T, Phạm Văn L và Nguyễn Hồng Q đều có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng vai trò của các bị cáo trong vụ án này là khác nhau, vì vậy HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo Đ, L, Q một hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo tương xứng với vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ giáo dục các bị cáo trở thành một người công dân tốt sống có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Đinh Mạnh T, Lê Xuân Th là người tham gia đánh bạc sau, vai trò của bị cáo T, Th là thấp hơn nên chỉ

cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo T, Th bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một khoản thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo Th và bị cáo T là người đã thành niên, có sức lao động vì vậy cần khấu trừ thu nhập của các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 10% theo mức lương tối thiểu là 1.390.000đ/tháng để sung công quỹ nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn về điều kiện kinh tế của các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T thì các bị cáo đều có thu nhập, có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Phạm Đình H là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc. Tuy nhiên qua điều tra xác định được khi các bị cáo đánh bạc anh H không ở nhà, không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Ch khi bắt quả tang có mặt tại hiện trường, tuy nhiên qua điều tra xác định anh Ch không tham gia đánh bạc, không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.900.000đ (năm triệu chín trăm) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với: 01 bát sứ màu trắng; 01 chiếu cói đôi có hoa văn màu đỏ, đã cũ; 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9, đã cũ. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại thu giữ của Nguyễn Hồng Q, Đinh Mạnh T, Đinh Công Đ, Phạm Văn L, các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho các bị cáo là chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[10]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố**:** Các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, Khoản 1, 2 Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Công Đ** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đinh Công Đ cho UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hồng Q** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Hồng Q cho UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn L** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn Lâm cho UBND thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo Đinh Công Định, Nguyễn Hồng Quang, Phạm Văn Lâm thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lê Xuân Thịnh, Đinh Mạnh Tuyến.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Xuân Th** 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 03 ngày bị tạm giữ (từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Thịnh cho UBND phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Mạnh T** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 03 ngày bị tạm giữ (từ ngày 06/01/2019 đến ngày 09/01/2019) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo T cho UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Đinh Mạnh T, Lê Xuân Th thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định tại Mục 3 quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Đinh Mạnh T và bị cáo Lê Xuân Th số tiền là 10% thu nhập của mỗi bị cáo tính theo mức lương tối thiểu là 1.390.000đ, cụ thể là 1.390.000đ x 10% = 139.000đ (Một trăm ba mươi chín nghìn đồng)/01 tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

* Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000 đồng (Năm triệu chín nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu cói đôi có hoa văn màu đỏ, đã cũ; 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9, đã cũ.

Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2019. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ ở tài khoản tạm thu số 3941.0.9044309.00000 tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

* Về án phí:

Áp dụng: khoản 1, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Hồng Q, Phạm Văn L, Lê Xuân Th và Đinh Mạnh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện và VKS tỉnh;*
- *Công an huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Hồ sơ công tác THAHS;*
- *UBND xã Cự Đồng; Thị trấn Cẩm Thủy; phường Phả Lại*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa